

Số: 62/2022/QĐCNHGT-DS

Giồng Trôm, ngày 26 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Lê X và người bị kiện ông Trần Văn L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 31 tháng 10 năm 2022 của người khởi kiện ông Nguyễn Văn B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1967;

Nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Lê X, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người bị kiện: Ông Trần Văn L, sinh năm 1971;

Nơi cư trú: ấp Cầu H, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Trần Văn L có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn B số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng. Về thời gian và phương thức trả cụ thể nhưng sau:

Lần 1: Ngày 30/12/2022 trả 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Lần 2: Ngày 15/01/2023 trả 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Lần 3: Ngày 15/02/2023 trả 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Lần 4: Ngày 15/03/2023 trả 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Lần 5: Ngày 15/4/2023 trả 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Lần 6: Ngày 15/5/2023 trả 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Lần 7: Ngày 15/6/2023 trả 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Lần 8: Ngày 15/7/2023 trả 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Trường hợp ông Trần Văn L vi phạm thời gian đã nêu trên thì ông Nguyễn Văn B có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền buộc ông Trần Văn L trả một lần số tiền còn nợ lại.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn B không yêu cầu tính lãi đối với số tiền trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Ngoan**